

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 25/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Chử và Bà Bùi Thị Huế

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh- Thư ký Tòa án huyện An Thi.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hữu- Kiểm sát viên;

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 28/12/2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2022 đối với:

- Bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1977; Giới tính: Nam

Nơi sinh và nơi cư trú: thôn Q, thị trấn T, huyện A, Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ: Không. Trình độ học vấn: 02/12.

Họ tên bố: Nguyễn Văn H, sinh năm 1941 (Đã chết).

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1944. Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Gia đình có 05 anh chị em; Bị cáo là con út;

Vợ: Hoàng Thị M, sinh năm 1979. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo D bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 09/12/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện A.

(Bị cáo trích xuất, có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng: Nguyễn Đình B, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Q, thị trấn T, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

- *Người chứng kiến:* Trần Văn X, sinh năm 1984;

Trú tại: thôn U, xã U, huyện A, tỉnh Hưng Yên (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 03/12/2021, Nguyễn Văn D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 89K9- 0583 đi sang khu vực huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương để mua ma túy về sử dụng. Khi D đi đến khu vực huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương (không biết địa phận của xã nào), D gặp 01 người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đang đứng ở khu vực bờ sông, thấy giống người nghiện nên D lại gần và hỏi “có ma túy bán không để cho 100.000 đồng”, người đàn ông bảo “có”, D đưa cho người đàn ông số tiền 100.000 đồng, người đàn ông cầm tiền và đưa cho D 02 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D biết là Heroine nên cầm 02 gói ma túy cất vào bên trong ví da màu đen để ở túi quần phía sau bên phải của D đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay về. Khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, khi D đang điều khiển xe mô tô đi trên Quốc lộ 38 đến đoạn thuộc địa phận thôn Sa Lung, xã U, huyện A thì bị Công an huyện A cùng Công an xã U tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phát hiện D có biểu hiện nghi vấn đã ra tín hiệu dừng xe, kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần phía sau bên phải D đang mặc 01 ví da màu đen bên trong có 02 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, D khai là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D; vật chứng thu giữ: 02 gói giấy bạc có kích thước lần lượt là (1,5 x 0,7)cm và (1,3 x 0,7)cm bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong tại bì thư ký hiệu “I”, 01 ví da màu đen kích thước (9,6 x 13)cm và 01 chiếc xe mô tô biển số 89K9-0583 cùng giấy đăng ký xe mô tô số 000579 mang tên Nguyễn Đình B.

Tại kết luận giám định số 365/MT-PC09 ngày 06/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận về đối tượng giám định: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu “I”, có tổng khối lượng là 0,148g (Không phẩy một bốn tám gam), là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Hoàn lại 0,140g (Không phẩy một bốn không gam) Heroine trong niêm phong ghi ký hiệu “I”. Mẫu hoàn được niêm phong giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện A quản lý.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89K9-0583, quá trình điều tra xác định là xe thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Đình B sinh năm 1973 ở thôn Q, thị trấn T, huyện A (là anh ruột của D); anh B cho D mượn để sử dụng vào sinh hoạt của gia đình. Ngày 03/12/2021, D không nói và anh B cũng không biết việc D sử dụng xe mô tô này để đi mua Heroine. Nên ngày 16/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện A trao trả chiếc xe mô tô biển số 89K9-0583 cùng giấy tờ xe cho anh B đã nhận lại đầy đủ, không có yêu cầu đề nghị gì.

Hiện 0,140gam Heroine hoàn lại sau giám định trong bì thư niêm phong số 365/MT – PC09, 01 ví da màu đen kích thước (9,6 x 13)cm đang được quản lý tại Kho vật chứng Công an huyện A.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSAT ngày 28/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Hưng Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số 01/CT-VKSAT ngày 28/12/2021; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, thêm Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2021.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về biện pháp tư pháp: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,140g Heroine đựng trong phong bì được niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 365/MT- PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên và 01 ví da màu đen.

Bị cáo D phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện A, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu,

chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên; phù hợp khách quan với lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Đình B và người chứng kiến: anh Trần Văn Ban; cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 03/12/2021, tại Quốc lộ 38 đoạn thuộc địa phận thôn Sa Lung, xã U, huyện A; Nguyễn Văn D đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 02 gói giấy bạc bên trong chứa tổng khối lượng 0,148 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo biết Heroine là chất ma túy được nhà nước quản lý đặc biệt, cấm mua bán tàng trữ nhưng bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:

Thời gian gần các tội phạm về ma túy ngày càng có xu hướng phức tạp, gây mất an ninh trật tự và chính trị tại địa phương và gây lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó việc xử lý nghiêm minh các hành vi phạm tội về ma túy là việc làm cần thiết để răn đe, trấn áp cũng như phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an và gây sự bất bình trong dư luận nhân dân tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và hệ lụy hết sức nặng nề của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với trí lực, thể lực cũng như kinh tế của chính gia đình bản thân người nghiện và xã hội nhưng vẫn phạm tội. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho bị cáo một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Xét thấy cần phải bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo cũng như nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo cho phù hợp.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng: Đối chiếu với các quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào;

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị can có bố đẻ là ông Nguyễn Văn Hán được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Heroine là chất ma túy được Nhà nước quản lý đặc biệt và cấm các hành vi mua bán, trao đổi, tàng trữ...cũng như sử dụng. Do đó, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn trả lại mẫu vật sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 89K9-0583, quá trình điều tra xác định là xe thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Đình B sinh năm 1973 ở thôn Q, thị trấn T, huyện A, anh B cho D mượn để sử dụng vào sinh hoạt của gia đình. Ngày 03/12/2021, D không nói và anh B cũng không biết việc D sử dụng xe mô tô này để đi mua Heroine. Nên ngày 16/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A trao trả chiếc xe mô tô biển số 89K9-0583 cùng giấy tờ xe cho anh B đã nhận lại đầy đủ, không có yêu cầu đề nghị gì. Việc xử lý vật chứng là chiếc xe máy của Cơ quan điều tra là đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 ví da màu đen Cơ quan công an huyện A thu giữ của bị cáo xét không còn giá trị sử dụng, bản thân bị cáo tại phiên toà cũng đề nghị không nhận lại nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 01(một) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2 - Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,140g Heroine đựng trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 365/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên; và 01 ví da màu đen.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng được thể hiện theo Quyết định chuyển vật chứng số 01//QĐ-VKSAT ngày 28/12/2021 của VKS huyện A, tỉnh Hưng Yên và được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2021).

3- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4- Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện A;
- Cq CSĐT- CA huyện A;
- Bị cáo (Nhà tạm giữ);
- Nhà tạm giữ- CA huyện A;
- Cq THAHS-CA huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thuỷ